TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1197/2017/QĐST-HNGĐ	*Tân Phú, ngày 13 tháng 12 năm 2017.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN VIỆC THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 885/2017/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2017 giữa:

Người yêu cầu:

Ông Trần Ngọc C, sinh năm: 1981.
Địa chỉ: Tân Hương, phường Q, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh

Bà Trần Ngọc Lan A, sinh năm: 1982
Địa chỉ: Tân Hương, phường Q, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân gia đình 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Trần Ngọc C, sinh năm: 1981.
Địa chỉ: Tân Hương, phường Q, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh

Bà Trần Ngọc Lan A, sinh năm: 1982
Địa chỉ: Tân Hương, phường Q, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa ông Trần Ngọc C và bà Trần Ngọc Lan A.

Giấy chứng nhận kết hôn ký số 142/2007, quyển số 01/P.TT do Ủy ban nhân dân phường Tân Thành, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày ngày 31/8/2007 cho ông Trần Ngọc C và bà Trần Ngọc Lan A không còn giá trị pháp lý kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Giao 02 con chung tên Trần Ngọc Minh K, sinh ngày 22/5/2009 và Trần Ngọc Minh K1, sinh ngày 20/11/2013 cho bà A trực tiếp nuôi dưỡng. Ông C cấp dưỡng nuôi 02 trẻ, mỗi trẻ 3.000.000 đồng/tháng. Bắt đầu thi hành từ ngày án có hiệu lực thi hành cho đến khi con chung lần lượt thành niên và có khả năng lao động.

+ Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi

+ Ông C được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

+ Vì lợi ích con chung theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành thì hàng tháng phải chịu lãi suất theo mức lãi suất cơ bản do Ngân Hàng Nhà Nước quy định tương ứng thời gian và số tiền chậm thi hành án.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

- Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) do ông Trần Ngọc C và bà Trần Ngọc Lan A chịu, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí ông Châu và bà Anh nộp theo biên lai số 0009783 ngày 03/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc cưỡng chế thi hành theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
-UBND phường Tân Thành, quận Tân Phú;
- Lưu: VP, hồ sơ (Thúy).

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Cương